

Ai là Phật tử đầu tiên ở Việt Nam ?

Đó chính là **Chữ Đồng Tử**, một trong **Tứ Bất tử** có ảnh hưởng sâu sắc trong văn hóa và tín ngưỡng Việt Nam.

Truyền thuyết Chữ Đồng Tử

Theo truyền thuyết dân gian, Chữ Đồng Tử sinh ra tại làng Chữ Xá, thuộc Gia Lâm (Hà Nội) ngày nay. Gia cảnh bần hàn, Chữ Đồng Tử và cha là Chữ Cù Vân chỉ có độc một cái khổ phải thay nhau mặc. Tới khi sắp qua đời do bệnh nặng, cha của Chữ Đồng Tử mới bảo con rằng hãy chôn ông khỏa thân, giữ lấy cái khổ mà mặc. Tuy nhiên, Chữ Đồng Tử vì hiếu thuận nên đã chôn khổ theo cha, còn bản thân thì chịu cảnh trần trụi khổ sở.

Chữ Đồng Tử kiếm sống bằng cách đêm câu cá, ngày dầm nửa người dưới nước, đến gần thuyền bán cá hoặc xin ăn. Ngày nọ, Chữ Đồng Tử gặp Tiên Dung là con gái cưng của Hùng Vương thứ 18 trong một bối cảnh đậm chất "duyên phận" và hai người kết thành vợ chồng. Hôn sự giữa hai người làm Hùng Vương nổi giận, ngài bèn đuổi vợ chồng Chữ Đồng Tử ra khỏi Văn Lang.



Chữ Đồng Tử và Tiên Dung (Ảnh minh họa)

Hai người cùng nhau lập chợ buôn bán để mưu sinh. Khu chợ này thường được thương nhân nước ngoài lui tới, Chữ Đồng Tử theo khách buôn đi khắp ngược xuôi. Một lần đi buôn trên biển, Chữ Đồng Tử gặp vị tu sĩ tên Phật Quang và được Phật Quang truyền đạo. Khi trở về, Chữ Đồng Tử lại truyền đạo cho Tiên Dung và hai vợ chồng cùng nhau giác ngộ.

Chữ Đồng Tử là Phật tử đầu tiên tại Việt Nam

Theo các tài liệu lịch sử, đạo Phật đã du nhập vào Việt Nam từ khoảng thế kỷ thứ 3 trước công nguyên - trùng mốc thời gian trong truyền thuyết Chữ Đồng Tử là thời Hùng Vương thứ 18 (là đời Vua Hùng cuối cùng - khoảng năm 258 TCN).

Các học giả cho rằng, những thương nhân nước ngoài xuất hiện tại khu chợ của Chữ Đồng Tử và Tiên Dung rất có thể là từ Ấn Độ - nơi khởi nguồn Phật giáo - sang (họ đã vượt qua biên giới ở Bắc Ấn, sang Miến Điện rồi vào vùng Phù Nam). Khi cùng thương gia đi buôn trên biển, Chữ Đồng Tử đã ghé vào một hòn đảo để lấy nước ngọt và gặp vị tăng sĩ Ấn Độ có tên Phật Quang. Sau khi truyền pháp, Phật Quang tặng cho Chữ Đồng Tử chiếc gậy và cái nón lá - khá giống với chiếc áo cà sa và cái bát mà Phật Thích Ca truyền cho Ma Ha Ca Diếp trước khi Phật nhập Niết Bàn.

Tuy nhiên, không phải tới lúc Chữ Đồng Tử gặp Phật Quang thì các nhà sử học mới xác định được Chữ Đồng Tử là Phật tử đầu tiên và Phật Quang là nhà hoằng pháp đầu tiên tại Việt Nam. Phân tích

truyền thuyết cho thấy Chử Đồng Tử và Tiên Dung gặp nhau là do duyên số (bản thân vợ chồng họ cũng đã nhận định như vậy) - hay chính là nghiệp lực, nhân quả trong Phật giáo. Hãy thử nghĩ mọi chuyện theo hướng khác: Nếu như Chử Đồng Tử không vì hiếu thuận mà chôn khổ theo cha, có khổ mặc thì khi đang làm việc, nhìn thấy thuyền Tiên Dung đến liệu có phải vui mình xuống cát trốn hay không? Nếu không vì tính cách phóng khoáng và tân tiến của mình, liệu Tiên Dung có đi ngao du khắp nơi và gặp Chử Đồng Tử trong tình huống khó tin nhất hay không (đi dạo trên sông nhưng không tắm sông, lại lên bờ sai người quây màn ở bụi lau để tắm; sau khi thấy Chử Đồng Tử không giận dữ đuổi đi, mà lại yêu cầu kết duyên vợ chồng)?

Nếu Tiên Dung không kết hôn với Chử Đồng Tử, liệu hai người có bị Hùng Vương đuổi khỏi Văn Lang và phải buôn bán mưu sinh? Và nếu không phát triển buôn bán, không đi buôn phương xa, liệu Chử Đồng Tử có thể gặp được nhà sư Phật Quang tại núi Quỳnh Viên và giác ngộ? Đây quả là một cuộc nhân - quả, quả - nhân duyên khởi trùng trùng.

Như vậy, từ cuộc gặp gỡ đầy duyên phận với Tiên Dung và sau là nhà sư Ấn Độ Phật Quang, Chử Đồng Tử đã trở thành Phật tử Việt Nam như thế đó.

Theo Kỳ Đăng/Gia đình Việt Nam